

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2018/ TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: **Ngô Thị M**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số nhà 72, tổ 2, ấp T, Th, huyện Đ, tỉnh B.

* Bị đơn: **Lê Văn T**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số nhà 72, tổ 2, ấp T, Th, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị M, sinh năm 1989 và anh Lê Văn T, sinh năm 1982

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Ngô Thị M và anh Lê Văn T xác định tình cảm vợ chồng giữa hai người đã thực sự hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai thống nhất ly hôn.

- **Về con chung:** Các bên thoả thuận giao hai cháu Lê Thị Quỳnh Tr, sinh năm 2008 và Lê Thị Quỳnh O, sinh năm 2010 cho anh Lê Văn T trực tiếp giáo dục nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành.

Trong thời gian anh T nuôi dưỡng con chung, chị M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

-Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng các bên thống nhất thỏa thuận là chị Ngô Thị M nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0024765 ngày 13/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho chị M 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh B
(số ĐKKH :40; Q:1; ngày 23/5/2007)
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương